

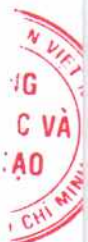
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
 PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2017-2018
TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Anh		14	12	2006	
2	Nguyễn Minh Phước	An	13	7	2006	
3	Đào Nhật	Tân	12	2	2006	
4	Đinh Khánh	An	1	6	2006	
5	Lâm Bình	An	9	10	2006	
6	Nguyễn Thái Hoài	An	23	6	2006	
7	Huỳnh Phúc	An	30	10	2006	
8	Hà Văn	An	20	8	2006	
9	Nguyễn Hà Nam	Anh	31	10	2006	
10	Nguyễn Duy	Anh	10	7	2006	
11	Nguyễn Thiên	Anh	10	7	2006	
12	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	15	3	2006	
13	Trần Ngọc Minh	Anh	7	8	2006	
14	Phạm Ngọc Hồng	Anh	4	12	2006	
15	Phạm Đô Châu	Anh	15	5	2006	
16	Bùi Tri	Ân	10	6	2006	
17	Nguyễn Quốc Hoàng	Ân	5	11	2006	
18	Vũ Thiên	Ân	24	4	2006	
19	Đào Gia	Bảo	7	3	2006	
20	Châu Thiên	Bảo	7	8	2005	
21	Đào Gia	Bảo	30	6	2006	
22	Đinh Gia	Bảo	18	10	2006	
23	Nguyễn Lâm Gia	Bảo	25	3	2006	
24	Trần Lê Thiên	Bảo	6	11	2006	
25	Phạm Hoàng Diệu	Băng	15	10	2006	
26	Nguyễn Thành	Công	11	3	2006	
27	Phạm Nguyễn Thành	Công	1	6	2006	
28	Nguyễn Hoàng Khánh	Châu	9	7	2006	
29	Nguyễn Lê Minh	Châu	22	2	2006	
30	Ong Linh	Chi	13	10	2006	
31	Võ Hoàng Minh	Chiến	17	8	2006	
32	Phạm Nguyễn Minh	Duy	17	11	2006	
33	Nguyễn Quốc	Duy	16	1	2006	
34	Nguyễn Khả	Dy	7	6	2006	
35	Mai Nguyễn Thành	Đạt	21	4	2006	
36	Nguyễn Hoàng	Đỉnh	8	11	2005	
37	Nguyễn Nhân Hoàng	Gia	6	7	2005	
38	Nguyễn Ngọc Linh	Giang	23	08	2006	
39	Vy Hải Hương	Giang	11	5	2006	
40	Thiều Thụy Hương	Giang	1	7	2006	
41	Huỳnh	Giang	1	1	2006	

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
42	Phan Trần Hương	Giang	8	8	2006	
43	Đinh Thị Kiều	Giang	19	9	2006	
44	Đỗ Quang	Hải	27	12	2006	
45	Nguyễn Thanh	Hải	26	12	2006	
46	Trần Gia	Hân	31	1	2006	
47	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	26	7	2006	
48	Nguyễn Thị Hoài	Hân	27	7	2006	
49	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	6	6	2006	
50	Lê Ngọc	Hân	28	8	2006	
51	Lê Nguyễn Bảo	Hân	15	10	2006	
52	Mai Dương Phương	Hâu	3	4	2006	
53	Nguyễn Hoàng	Hiệp	6	6	2006	
54	Vũ Minh	Hiếu	3	1	2006	
55	Trần Quang	Hiếu	18	5	2006	
56	Phạm Trung	Hiếu	22	12	2006	
57	Trần Minh	Hiếu	9	12	2006	
58	Nguyễn Minh	Hiếu	29	6	2006	
59	Nguyễn Lê Duy	Hoàng	25	4	2006	
60	Huỳnh Hồ Tân	Hoàng	21	9	2006	
61	Nguyễn Huy	Hoàng	11	12	2006	
62	Nguyễn Đình	Hoàng	24	11	2006	
63	Nguyễn Kim	Hồng	28	9	2006	
64	Nguyễn Hữu	Huân	6	10	2006	
65	Nguyễn Hoàng Gia	Huê	11	10	2006	
66	Nguyễn Gia	Huy	16	3	2006	
67	Đỗ Nguyễn Quốc	Huy	26	1	2006	
68	Nguyễn Đức	Huy	22	4	2006	
69	Trịnh Trọng Gia	Huy	10	2	2006	
70	Phạm Thanh	Huyền	22	11	2006	
71	Nguyễn Đoàn Minh	Huyền	7	4	2005	
72	Hồ Võ Quỳnh	Hương	24	7	2006	
73	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	12	12	2006	
74	Phạm Trung	Kiên	21	8	2006	
75	Phạm Tuấn	Kiệt	25	6	2006	
76	Mai Gia	Kiệt	7	7	2006	
77	Nguyễn Hoàng Tuấn	Kiệt	26	6	2006	
78	Trần Anh	Kiệt	17	3	2006	
79	Dương Chân	Khải	2	9	2006	
80	Trần Gia	Khải	23	8	2006	
81	Nguyễn Gia	Khang	1	1	2006	
82	Trương Nhật	Khang	10	12	2006	
83	Đặng Ngọc Phương	Khanh	21	2	2006	
84	Phạm Đông	Khanh	28	6	2006	
85	Vũ Minh	Khánh	18	6	2006	
86	Ngô Ngọc Đăng	Khoa	26	04	2006	
87	Lê Việt	Khoa	31	3	2006	
88	Trần Đăng	Khoa	25	10	2006	

PHÒNG
J D
ÀO
T. P. H.

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
89	Phạm Minh	Khuê	8	7	2006	
90	Nguyễn Phạm Diệp	Khuyên	29	7	2006	
91	Phạm Thái Duy	Khương	13	2	2006	
92	Lê Minh Hoàng	Lam	16	1	2006	
93	Nguyễn Huỳnh	Liêm	26	7	2006	
94	Đào Thị Kim	Liên	17	7	2006	
95	Nguyễn Vũ Khánh	Linh	22	8	2006	
96	Huỳnh Mỹ	Linh	14	2	2006	
97	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	5	10	2006	
98	Hoàng Nguyễn Tuấn	Linh	6	1	2006	
99	Lê Khánh	Linh	10	9	2006	
100	Bùi Thùy	Linh	18	10	2006	
101	Văn Trần Đức	Long	15	8	2006	
102	Nguyễn Đức	Long	22	4	2006	
103	Phạm Nhựt	Long	2	6	2006	
104	Trần Vũ Thiên	Long	18	1	2006	
105	Huỳnh Ngọc Phi	Long	26	8	2006	
106	Nguyễn Mạnh Phi	Long	3	7	2006	
107	Nguyễn Trịnh Vũ	Long	7	9	2006	
108	Nguyễn Hoàng Thành	Lộc	7	11	2006	
109	Vương Tân	Lộc	22	5	2006	
110	Nguyễn Ngọc	Luân	30	1	2006	
111	Trần Văn	Lương	20	1	2006	
112	Nguyễn Hoàng Thảo	Ly	10	11	2006	
113	Bùi Hoàng	Lý	16	5	2006	
114	Vũ Phạm Xuân	Mai	24	10	2006	
115	Phạm Anh	Minh	22	8	2006	
116	Nguyễn Hoàng Thảo	My	7	4	2006	
117	Nguyễn Tân	Mỹ	14	11	2006	
118	Nguyễn Hoàng	Nam	2	1	2006	
119	Huỳnh Thái Phi	Nga	6	8	2006	
120	Nguyễn Phúc Gia	Nghi	11	5	2006	
121	Trần Đức	Nghĩa	9	9	2006	
122	Võ Đức	Nghĩa	25	10	2006	
123	Lê Nguyễn Hồng	Ngoc	16	10	2006	
124	Nguyễn Huỳnh Minh	Ngoc	5	3	2006	
125	Ngô Trần Anh	Ngoc	10	12	2006	
126	Ngô Nguyễn Thảo	Nguyên	25	12	2006	
127	Trần Thảo	Nguyên	13	11	2006	
128	Trần Minh	Nguyệt	2	10	2006	
129	Trần Thu	Nguyệt	2	10	2006	
130	Nguyễn Thanh	Nhàn	22	4	2006	
131	Nguyễn Trung	Nhân	15	1	2006	
132	Lê Ngọc	Nhật	25	6	2006	
133	Nguyễn Xuân Minh	Nhật	3	3	2006	
134	Lê Huỳnh	Nhi	9	2	2006	
135	Nguyễn Hoàng Yên	Nhi	8	2	2006	



h

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
136	Nguyễn HoàNg Phương	Nhi	31	10	2006	
137	Huỳnh Nguyễn Xuân	Nhi	22	9	2006	
138	Vũ Ngọc	Nhi	12	11	2006	
139	Trần Thị Yên	Nhi	21	10	2006	
140	Tô Thị HoàNg	Nhung	16	6	2006	
141	Lê Ngọc Quỳnh	Như	11	1	2006	
142	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	9	6	2006	
143	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	11	7	2006	
144	Hà Quỳnh	Như	8	8	2006	
145	Trần Đô Quỳnh	Như	7	8	2006	
146	Trần Phương Thảo	Như	14	8	2006	
147	Nguyễn Thị Tuyết	Như	3	7	2006	
148	Nguyễn Tâm	Như	21	10	2006	
149	Trịnh Thanh Kiều	Oanh	19	4	2005	
150	Ong Võ Tân	Phát	19	6	2006	
151	Hồ Nguyễn Tân	Phát	10	5	2006	
152	Võ Cao	Phi	4	6	2006	
153	Nguyễn Thái Trường	Phú	23	6	2006	
154	Nguyễn Thanh	Phú	15	1	2006	
155	Nguyễn HoàNg	Phúc	6	8	2006	
156	Nguyễn Ngô Trường Gia	Phúc	29	8	2006	
157	Trần Lê Hạnh	Phúc	12	12	2006	
158	Vũ Lê Thị	Phúc	8	2	2006	
159	Vũ Hoàng Trường	Phước	29	12	2006	
160	Nguyễn Văn Trọng	Phước	3	5	2006	
161	Trần Hoàng Minh	Phước	28	11	2006	
162	Nguyễn Vũ Diễm	Phương	7	3	2006	
163	Trần Mai	Phương	4	9	2006	
164	Đỗ Ngọc Minh	Phương	6	9	2006	
165	Nguyễn Trần Minh	Phương	6	10	2006	
166	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	15	10	2006	
167	Vũ Quốc	Quang	27	3	2006	
168	Võ HoàNg Minh	Quân	17	8	2006	
169	Đỗ Anh	Quân	10	4	2006	
170	Nguyễn Hoàng	Quân	13	6	2006	
171	Vũ Lê Minh	Quốc	20	4	2006	
172	Võ Minh	Quốc	18	4	2006	
173	Nguyễn Văn	Quý	28	1	2005	
174	Nguyễn Phú	Quý	15	4	2006	
175	Nguyễn Ngọc Phú	Quý	29	5	2006	
176	Phạm Nhật	Quỳnh	4	4	2006	
177	Nghiêm Tuệ	San	10	9	2006	
178	Trần Tuấn	Sang	8	6	2006	
179	Nguyễn Văn	Sin	28	6	2006	
180	Nguyễn Hữu	Sinh	9	1	2006	
181	Nguyễn Hoàng Lê	Sơn	1	3	2006	
182	Nguyễn Chí	Tâm	19	8	2006	



Handwritten signature or mark in blue ink at the bottom right corner of the page.

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
183	Phạm Thanh	Tâm	5	7	2006	
184	Vũ Thị Minh	Tâm	12	1	2006	
185	Nguyễn Thành Trung	Tiến	25	8	2006	
186	Nguyễn Văn	Toàn	4	11	2006	
187	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	29	3	2006	
188	Phạm Thanh	Tuấn	29	11	2005	
189	Nguyễn Việt Minh	Tùng	20	6	2006	
190	Trần Thị Mộng	Tuyền	6	12	2006	
191	Lê Quang	Thái	7	10	2006	
192	Đinh Thị Ai	Thanh	24	12	2006	
193	Vũ Ngọc Minh	Thanh	21	9	2006	
194	Lê Sĩ	ThàNh	21	1	2006	
195	Phong Hanh Hiệp	Thành	13	8	2006	
196	Phan Tú	Thành	7	6	2006	
197	Lê Thị Phương	Thảo	22	7	2006	
198	Nguyễn Cao Quỳnh	Thảo	20	12	2006	
199	Nguyễn Thị Thu	Thảo	2	11	2005	
200	Nguyễn Phạm Thanh	Thảo	7	7	2006	
201	Nguyễn Phương	Thảo	3	2	2006	
202	Lê Hồng Phúc	Thiên	12	8	2006	
203	Trần Thê	Thiên	13	3	2006	
204	Phạm Quốc	Thịnh	3	3	2006	
205	Trần Vĩnh	Thịnh	4	4	2006	
206	Nguyễn Thụy Đan	Thùy	7	8	2006	
207	Đô Lâm Tâm	Thư	17	5	2006	
208	Trần Anh	Thư	30	12	2006	
209	Nguyễn Ngọc Kim	Thư	15	7	2006	
210	Phạm Thị Minh	Thư	11	2	2006	
211	Không Hoàng Kim	Thư	28	4	2006	
212	Vũ Lê Minh	Thư	3	12	2006	
213	Vũ Lê Minh	Thư	3	12	2006	
214	Nguyễn Thái Đoan	Trang	3	11	2006	
215	Nguyễn Thùy	Trang	27	3	2006	
216	Nguyễn Thùy	Trang	30	4	2006	
217	Nguyễn Thùy	Trang	21	8	2006	
218	Trần Ngọc Bảo	Trần	5	12	2006	
219	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	1	1	2006	
220	Đặng Minh	Triều	18	9	2006	
221	Cao Ngọc Phương	Trinh	27	8	2006	
222	Đô Cao	Trình	12	12	2006	
223	Lưu Trần Hiêu	Trong	21	5	2006	
224	Nguyễn Thanh	Trúc	3	1	2006	
225	Phạm Thị Mai	Trúc	19	9	2006	
226	Phạm Thanh	Trúc	2	5	2006	
227	Trần Thụy Thanh	Trúc	16	11	2006	
228	Lương Thành	Trung	12	5	2006	
229	Nguyễn Vũ Phương	Uyên	27	5	2006	



STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh			Ghi chú
230	Nguyễn Thị Tường	Vân	28	12	2006	
231	Nguyễn Phương	Vi	16	11	2005	
232	Đặng Quang	Vinh	14	1	2006	
233	Nguyễn Nguyên	Vũ	23	9	2006	
234	Mai Nhật Hoàng	Vũ	30	7	2006	
235	Nguyễn Trần Tường	Vy	10	2	2006	
236	Nguyễn Phan Thảo	Vy	26	10	2006	
237	Nguyễn Trần Nhật	Vy	17	7	2006	
238	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	18	9	2006	
239	Nguyễn Hồng Hải	Yên	18	4	2006	
240	Dương Hoàng	Yên	23	11	2006	

Tổng cộng danh sách có: 240 học sinh